TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HOÀ - HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số : 21/2019/HNGĐ-ST
Ngày 23/4/2019
V/v: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa Chị Nguyễn Thùy L và anh Tạ Văn T".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa **:** Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội

2. Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa : Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2019/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 18/2019/QĐXX – ST ngày 01 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 12/4/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn **:** Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1996, có mặt
HKTT : Thôn N, xã S, huyện U, thành phố Hà Nội
2. Bị đơn : Anh Tạ Văn T, sinh năm 1991, vắng mặt
HKTT: Thôn Ng, Thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội.
3. Người làm chứng : Ông Tạ Văn B, sinh năm 1962, vắng mặt
HKTT: Thôn N, Thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn Chị Nguyễn Thùy L trình bầy : Chị kết hôn với anh Tạ Văn T do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội năm 2017. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được vài ngày đầu thì phát sinh nhiều mâu

thuẫn, nguyên nhân chính là do không hợp nhau và do anh T cục cằn, nóng tính không quan tâm đến chị. Tình cảm vợ chồng dạn nứt, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, chị chỉ sống ở nhà anh Tuấn được 2 tháng thì chị chán nản đã bỏ về nhà đẻ, vợ chồng sống ly thân nhiều tháng nay, không ai hỏi han gì đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có hạnh phúc, chị xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung : Đều không có gì.

Bị đơn anh Tạ Văn T : Do không có mặt ở địa phương nên không có quan điểm gì.

Tại biên bản lấy lời khai – Người làm chứng ông Tạ Văn B trình bầy: Ông là bố của anh Tạ Văn T năm 2017 con trai ông kết hôn lần 2 cùng chị Nguyễn Thùy L có đăng ký tại Thị trấn V, huyện U, Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng anh T, chị L sống cùng gia đình ông tại thôn Ngọ Xá, thị trấn Vân Đình. Thời gian chị L sống tại gia đình ông rất ngắn chỉ gần 2 tháng, ông không hiểu vì lý do gì chị L bỏ về nhà đẻ. Sau ông tìm hiểu thì biết chị L và con ông sống không có hạnh phúc. Nay chị L xin ly hôn, vì vợ chồng các con ông vì sống không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa giải quyết theo qui định của pháp luật. anh T con trai ông đi làm ăn thỉnh thoảng mới về, anh T có biết việc chị L xin ly hôn nhưng anh không về tòa làm việc và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa :

- Chị Nguyễn Thùy L vẫn tha thiết xin được ly hôn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung : Vợ chồng chị Nguyễn Thùy L và anh Tạ Văn T trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, không có hạnh phúc thời gia chung sống cùng nhau rất ngắn. Vợ chồng không còn tình cảm với nhau, hai người sống ly thân nhiều tháng nay, chị L xin ly hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 : Xử chị Nguyễn Thùy L được ly hôn anh Tạ Văn T; Con chung,tài sản chung không có nên không giải quyết; Chị L phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng :** Nguyên đơn chị Nguyễn Thùy L đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình – Theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Trong quá trình giải quyết vụ án : Anh Tạ Văn T có Hộ khẩu thường trú tại thôn N, thị trấn V, cư trú tại địa phương nhưng vắng mặt nên Tòa tống đạt cho người thân thích của đương sự (Ông B bố anh T), niêm yết các văn bản tố tụng : Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập anh T đến tòa làm việc theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh T không có mặt. Ngày 12/4/2019 Tòa mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng vắng mặt của anh Tuấn nên hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và giao các văn bản tố tụng theo qui định, tại phiên tòa hôm nay anh T vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân*** : Chị Nguyễn Thùy L và anh Tạ Văn T kết hôn do tự nguyện, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện U, Thành phố Hà Nội vào năm 2017 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ngay sau khi cưới vợ chồng đã mâu thuẫn, do nhiều nguyên nhân khác nhau và chỉ sống với nhau được 02 tháng thì chị L về nhà ngoại ở cho đến nay không ai còn quan tâm đến ai nên chị L xin ly hôn. Anh T biết việc chị L xin ly hôn nhưng không đến tòa hợp tác. Ông Tạ Văn B bố đẻ anh T cũng xác nhận sau khi kết hôn anh chị về sống cùng ông bà, chị L và anh T sống chúng cùng nhau chỉ gần 2 tháng thì chị L đã bỏ đi, do hợp nhau vợ chồng sống không hạnh phúc đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Cuộc sống chung của anh T, chị L không có hạnh phúc, anh chị sống ly thân, không có tình cảm với nhau thời gian chung sống với nhau rất ngắn. Để đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ, đề nghị tòa giải quyết cho chị L được ly hôn anh T.

Hội đồng xét xử xét thấy : Tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thùy Lvà anh Tạ Văn T đã đến mức trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, đơn xin ly hôn của chị L phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên hội đồng xét xử chấp nhận, xử cho chị L được ly hôn với anh Tuấn.

[3] ***Về con chung, về tài sản, công nợ chung*****:** Đều không có gì.

[4] ***Về án phí và quyền kháng cáo*** **:** Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phi và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Nguyễn Thùy L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá mâu thuẫn của vợ chồng chị Linh, anh T và đề nghị Tòa xét xử cho chị Nguyễn Thùy L được ly hôn anh Tạ Văn T.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271; 273; 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử : Chấp nhận đơn xin ly hôn của chi Nguyễn Thùy L.

1. Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thùy L được ly hôn anh Tạ Văn T.

2.Về án phí : Chị Nguyễn Thùy L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008927 ngày 03/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, chị Nguyễn Thùy L đã nộp đủ tiền án phí.

3.Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn, bị đơn, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với chị L, kể từ ngày nhận được bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại nơi thường trú đối với anh T./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thành Trung

Nơi nhận :
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ứng Hoà;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện Ứng Hoà;*
- *UBND thị trấn V, huyện U, TP Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.*